

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 117, 119, 463, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV; Địa chỉ: Tòa nhà Thaiholdings, số 210 TQK, phường TT, quận HK, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Tổng Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn B, Tổ trưởng tổ hỗ trợ hoạt động, Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV, Chi nhánh Hưng Yên

Bị đơn: Anh Đ Ngọc Đ, sinh năm 1976 và chị Mai Thị Th, sinh năm 1979; Đều có địa chỉ: Tiểu khu QT, khu TX, thị trấn V, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng anh Đ Ngọc Đ và chị Mai Thị Th thừa nhận ngày 05/12/2019 ký Hợp đồng tín dụng số HDTD3802019334 với Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV, Chi nhánh Hưng Yên (sau đây viết tắt là Ngân hàng) vay số tiền 100.000.000đ (*một trăm triệu đồng*), mục đích vay để mua đồ gia dụng, thời hạn cho vay 60 tháng, lãi suất cho vay do hai bên thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật, áp dụng 14%/năm trong 03 tháng đầu kể từ ngày giải ngân đầu tiên và được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần theo quy định của Ngân hàng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, lãi suất nợ lãi chậm trả là 10%/năm. Hình thức cho vay tín chấp không có tài sản bảo đảm.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã giải ngân cho vợ chồng anh Đ 01 lần đủ số tiền 100.000.000đ vào ngày 05/12/2019 bằng hình thức chuyển

khoản. Vợ chồng anh Đ đã trả được số tiền gốc 48.405.761đ và vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi kể từ ngày 31/7/2021. Quá trình giải quyết vụ án, vợ chồng anh Đ đã trả thêm được số tiền 12.000.000đ tiền gốc.

Tính đến ngày 25/4/2023, vợ chồng anh Đ chị Th còn nợ Ngân hàng số tiền gốc 39.594.239đ, tiền lãi trong hạn 21.513.177đ, tiền lãi quá hạn 149.353đ, tổng cộng bằng 61.256.769đ. Vợ chồng anh Đ chị Th công nhận còn nợ Ngân hàng số tiền nêu trên.

Đại diện Ngân hàng và vợ chồng anh Đ chị Th thống nhất phương án thanh toán nợ như sau: Hết tháng 6/2023 vợ chồng anh Đ thanh toán trả toàn bộ tiền gốc, tiền lãi theo đúng Hợp đồng tín dụng đã ký. Vợ chồng anh Đ chị Th còn phải chịu lãi trên số nợ gốc kể từ ngày 26/4/2023 cho đến khi thanh toán trả hết nợ theo đúng lãi suất đã ký trong Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp vợ chồng anh Đ chị Th vi phạm cam kết trả nợ nêu trên, thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý các tài sản khác của anh Đ và người đồng trách nhiệm để thu hồi toàn bộ nợ.

Về án phí: Vợ chồng anh Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.531.400đ.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.030.000đ theo biên lai số 0004606 ngày 25/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang